TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2023/HSST
Ngày 24 - 02 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Quảng

*Các hội thẩm nhân dân***:** Ông Trần Công Bằng và ông Nguyễn Xuân Thịnh.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Trương Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện VKSND huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa*:* Bà Nguyễn Hoàng Quỳnh Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bố Trạch xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST – HS ngày 02/02/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn C; sinh ngày 25 tháng 7 năm 1988 tại huyện B, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, Quảng Bình; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông: Hoàng Mạnh L (chết) và bà: Nguyễn Thị N; vợ: Hoàng Thị N, sinh năm 1995; con: có 01 con, sinh năm 2015.

Tiền sự - Tiền án: không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/9/2022, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Phạm Đức C1, sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Chiến S, sinh năm 1956. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (vắng mặt).

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 30/9/2022, Hoàng Văn C (sn 1998), trú tại thôn B, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình đến xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch mua 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) ma túy hồng phiến của một người đàn ông tên "S" (không xác định được tên tuổi, địa chỉ) rồi đưa về nhà bà Nguyễn Thị N (mẹ ruột của C) ở cùng thôn để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ 35 phút cùng ngày, khi C đang ở nhà, lúc này có Phạm Đức C1 (sn 1999) trú tại thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình tới đòi tiền mà trước đó C đã mượn của C1 thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại túi quần phía trước bên phải của C có một gói nilon màu xanh, bên trong chứa 125 viên (một trăm hai mươi lăm) nén hình tròn, màu hồng (BL 46, 55 - 59).

Cơ quan CSĐT Công an Bố Trạch đã niêm phong và trưng cầu giám định 125 (một trăm hai mươi lăm) viên nén nén hình tròn, màu hồng đã thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 1147/KL-KTHS ngày 06/10/2022 của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Mẫu ký hiệu A gửi giám định là chất ma túy, loại Methaphetamine có khối lượng 12,522g (Mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam). Methaphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy. Số thứ tự 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ - CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (BL22 -30).

Vật chứng vụ án: Thu giữ 01 (một) túi ni long màu xanh bên trong chứa 125 (một trăm hai lăm) viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 12,522 g (mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam), sau giám định còn 12,103g (mười hai phẩy một trăm linh ba gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 1147/KL- KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình và 01 (một) điện thoại di động hiệu AQUOS màu đen, số IMEI 357799091019311 đã qua sử dụng (BL20 - 22).

Xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra xác định ĐTDĐ màu đen nhãn hiệu AQUOS số IMEI 357799091019311 là tài sản của Hoàng Văn C, quá trình phạm tội C không sử dụng điện thoại. Nên ngày 20/12/2022, Cơ quan CSĐT Công an Bố Trạch đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 88 trả lại cho mẹ ruột của C là bà Nguyễn Thị N nhận thay (BL 31 - 34).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT - VKSBT ngày 17/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch truy tố bị cáo Hoàng Văn C có lý lịch nêu trên, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản của Bộ luật hình sự đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn C.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo.

Đề nghị xử phạt:

Hoàng Văn C từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 30/9/2022, sau đó chuyển tạm giam.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi ni long màu xanh bên trong chứa 125 (một trăm hai lăm) viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 12,522 g (mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam), sau giám định còn 12,103g (mười hai phẩy một trăm linh ba gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 1147/KL- KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình (BL20 - 22).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên "S" ở xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch đã bán ma túy cho C do không xác định được danh tính địa chỉ nên không đủ thông tin dữ liệu để xác minh điều tra xử lý.

Tại thời điểm Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch bắt quả tang đối với Hoàng Văn C tại nhà bà Nguyễn Thị N (mẹ ruột của C) thì Phạm Đức C1 có mặt để đòi nợ C 1.000.000 đồng. C1 không biết về số ma túy trên người C, nên không có căn cứ xử lý đối với Phạm Đức C1.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bố Trạch, Điều tra viên Công an huyện Bố Trạch, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên toà vắng mặt người làm chứng không có lý do mặc dù đã được Toà án gửi giấy triệu tập đến phiên toà hợp lệ, tuy nhiên họ đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẻ công bố lời khai của họ, do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt những người nói trên.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Lời khai nhận tội của bị cáo, lời trình bày của người làm chứng có tại hồ sơ vụ án và tại phiên toà, không gian, thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang...hoàn toàn phù hợp nhau. Do đó Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Mặc dù biết rõ Methamphetamine là chất ma túy bị pháp luật Việt Nam cấm tàng trữ trái phép, nhưng ngày 30/9/2022, Hoàng Văn C đã có hành vi tàng trữ 125 (một trăm hai lăm) viên nén hình tròn màu hồng, có thành phần Methamphetamine khối lượng 12,522g (Mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam). Nên Hoàng Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định nội dung vụ án như trình bày ở trên là hoàn toàn đúng, do vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn C có lý lịch nêu trên phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố và phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[3] Xét tính chất hành vi, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra trong vụ án, thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật hình sự, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, hành vi đó không những xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội nói chung, gây nên những hậu quả lâu dài về nhiều mặt cho xã hội như làm khánh kiệt về tài sản, làm suy thoái nòi giống, lây lan bệnh tật, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác và bị xã hội lên án. Bị cáo biết rõ như vậy nhưng do ý thức không chấp hành pháp luật nên đã phạm tội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố đối với bị cáo về tội danh nêu trên và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội. Do đó đối với bị cáo cần đánh giá quá trình nhân thân, cân nhắc tình tiết giảm nhẹ để xử phạt mức án tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến trước ngày phạm tội chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn C đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt chính: Trên cơ sở những tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử cân nhắc, đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nguyên nhân khách quan, yếu tố chủ quan, tính nhân đạo của pháp luật để quyết định hình phạt đảm bảo tính giáo dục và trừng trị mang tính thuyết phục đối với bị cáo. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

…

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"…

Nên đối với bị cáo cần xem xét xử phạt mức hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung về loại tội phạm này là phù hợp.

Liên quan trong vụ án có người đàn ông tên "S" ở xã Đồng Trạch, huyện Bố Trạch đã bán ma túy cho C do không xác định được danh tính địa chỉ nên không đủ thông tin dữ liệu để xác minh. Khi nào xác định được sẻ xử lý sau.

Tại thời điểm Cơ quan CSĐT Công an huyện Bố Trạch bắt quả tang đối với Hoàng Văn C tại nhà bà Nguyễn Thị N (mẹ ruột của C) thì Phạm Đức C1 có mặt để đòi nợ C 1.000.000 đồng. C1 không biết về số ma túy trên người C, nên không có căn cứ xử lí đối với Phạm Đức C1 là đúng pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hiện nay bị cáo chưa có công việc làm thường xuyên, thất thường, thu nhập không ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[9] *Về vật chứng vụ án*:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại được xử lý như sau: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi ni long màu xanh bên trong chứa 125 (một trăm hai lăm) viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 12,522 g (mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam), sau giám định còn 12,103g (mười hai phẩy một trăm linh ba gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 1147/KL- KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình (BL20 - 22).

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự đối với Hoàng Văn C.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án đối với bị cáo.

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về hình phạt: Xử phạt:

Hoàng Văn C 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ từ ngày 30/9/2022, sau đó chuyển tạm giam.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (24/02/2023) theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

[3] Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng vụ án*:

- Số vật chứng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã xử lý đúng pháp luật, nên miễn xét.

- Số vật chứng còn lại được xử lý như sau: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) túi ni long màu xanh bên trong chứa 125 (một trăm hai lăm) viên nén hình tròn, màu hồng có khối lượng 12,522 g (mười hai phẩy năm trăm hai mươi hai gam), sau giám định còn 12,103g (mười hai phẩy một trăm linh ba gam) được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 1147/KL- KTHS của Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Bình.

Số vật chứng nói trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/02/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm vụ án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- Sở TP tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- PV 06 (Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQB);
- VKSND huyện BT;
- Công an huyện BT;
- Cơ quan THAHS Bố Trạch;
- Chi cục THABT;
- UBND xã Hưng Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình;
- Thi hành án hình sự TA;
- Bị cáo…….;
- Lưu HSVA;
- Lưu AV;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIIÊN TÒA

Nguyễn Phú Quảng